

QUYẾT ĐỊNH
Về việc điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2023
của Sở Tài nguyên và Môi trường (lần 2)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Văn bản số 4033/STC-TCHCSN ngày 07/12/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường (lần 2), cụ thể như sau:

- Bổ sung dự toán kinh phí chi hành chính cho Sở Tài nguyên và Môi trường với số tiền 14.968.000 đồng từ nguồn chi hành chính thực hiện các chính sách của tỉnh và nhiệm vụ đột xuất theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền trong dự toán ngân sách tỉnh năm 2023;

- Điều chỉnh giảm nguồn kinh phí chi sự nghiệp kinh tế với số tiền 1.223.763.000 đồng; đồng thời tăng tương ứng nguồn chi sự nghiệp kinh tế thực hiện các chính sách của tỉnh và nhiệm vụ đột xuất theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền trong dự toán ngân sách tỉnh năm 2023 với số tiền 1.223.763.000 đồng.

- Điều chỉnh giảm nguồn kinh phí chi sự nghiệp bảo vệ môi trường với số tiền 11.076.000 đồng; đồng thời tăng tương ứng nguồn chi sự nghiệp bảo vệ môi trường thực hiện các chính sách của tỉnh và nhiệm vụ đột xuất theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền trong dự toán ngân sách tỉnh năm 2023 với số tiền 11.076.000 đồng.

- Điều chỉnh giảm nguồn kinh phí chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề với số tiền 20.209.000 đồng; đồng thời tăng tương ứng nguồn chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề thực hiện các chính sách của tỉnh và nhiệm vụ đột xuất theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền trong dự toán ngân sách tỉnh năm 2023 với số tiền 20.209.000 đồng.

(Chi tiết theo phụ lục đính kèm)

Điều 2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Sở Tài chính và Kho bạc Nhà nước tỉnh thực hiện điều chỉnh dự toán nêu tại Điều 1 theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu VT, K4, K10, K17



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Thanh

Phụ lục

ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2022 CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2023 của UBND tỉnh)

ĐVT: Đồng

STT	Diễn giải	Dự toán đã giao cho đơn vị được sử dụng	Dự toán điều chỉnh: tăng (+)/giảm (-)	Dự toán sau khi điều chỉnh	Ghi chú
I	Chi quản lý hành chính	1.917.380.000	14.968.000	1.932.348.000	
1	Hỗ trợ công chức làm việc tại trung tâm phục vụ hành chính công; nghiệp vụ thanh tra, kiểm tra, giao đất, cho thuê đất; tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và các nhiệm vụ khác được UBND tỉnh giao	426.380.000	-6.000.000	420.380.000	Điều chỉnh giảm kinh phí hỗ trợ công chức làm việc tại trung tâm phục vụ hành chính công
2	Tuyên truyền về tài nguyên nước và khí tượng thủy văn; về biển và hải đảo	379.500.000	-1.769.000	377.731.000	Đã thanh toán hết khối lượng thực hiện
3	Kinh phí để phối hợp tổ chức Hội thảo "Truyền thông chính sách thúc đẩy hành động hướng tới NetZero"	58.500.000	-29.700.000	28.800.000	Đã thanh toán hết khối lượng thực hiện
4	Kinh phí tổ chức Hội nghị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bình Định	0	16.080.000	16.080.000	- Thực hiện theo Kế hoạch số 50-KH/TU ngày 16/12/2022 của Tỉnh ủy; Kế hoạch số 39/KH-UBND tỉnh ngày 09/3/2023; Thông báo kết luận số 443/TB-UBND ngày 10/11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh (đang trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch, dự kiến triển khai giữa tháng 12/2023); - Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm thanh quyết toán theo thực tế, đúng quy định hiện hành.
5	Kinh phí sửa chữa nhà làm việc của Chi cục Bảo vệ môi trường và Quỹ Bảo vệ môi trường tại số 387 Trần Hưng Đạo, thành phố Quy Nhơn	1.053.000.000	36.357.000	1.089.357.000	Bổ sung dự toán kinh phí theo khối lượng nghiệm thu thực tế do đơn vị đề nghị
II	Chi sự nghiệp kinh tế	2.659.362.000	-1.223.763.000	1.435.599.000	
1	Hỗ trợ nghiệp vụ quản lý, lưu trữ thông tin, tư liệu về đất đai	465.000.000	-43.000.000	422.000.000	Thanh toán theo khối lượng thực tế
2	Chi phục vụ thu lệ phí	99.000.000	-99.000.000	0	Do mẫu biểu phôi giấy chứng nhận dự kiến thay đổi trong năm 2024 nên hiện nay đơn vị sử dụng cho hết mẫu phôi giấy chứng nhận cũ, do đó không mua thêm
3	Nhiệm vụ đấu giá quyền sử dụng đất				
a	Chi phục vụ công tác đấu giá quyền sử dụng đất	900.000.000	-288.301.000	611.699.000	Giá trị thanh toán hợp đồng giảm do tỷ lệ đấu giá thành thấp, chưa thanh toán hết hợp đồng
b	Chi phí kiểm tra, nghiệm thu công tác trích đo địa chính thửa đất phục vụ công tác đấu giá quyền sử dụng đất	0	10.131.000	10.131.000	Bổ sung kinh phí để đơn vị thực hiện kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm đo đạc theo quy định
4	Nhiệm vụ quy hoạch				
a	Chi quy hoạch: Khu đất phía Tây Nam Cầu Long Vân	793.469.000	-793.469.000	0	Đã trình phê duyệt thiết kế quy hoạch chi tiết 1/500 nhưng UBND tỉnh chưa phê duyệt nên không thanh quyết toán kịp trong năm 2023
b	Chi quy hoạch: Khu dân cư tại xã Canh Vinh huyện Văn Canh	401.893.000	-12.815.000	389.078.000	Giảm khối lượng thanh toán
c	Kinh phí thẩm tra phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành Đồ án: Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu dân cư thuộc Khu đô thị Dịch vụ - Du lịch phía Tây đường An Dương Vương.	0	2.691.000	2.691.000	Quyết định số 573/QĐ-UBND ngày 23/02/2022
III	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	578.548.118	-11.076.000	567.472.118	
	Kinh phí Nghiên cứu, điều tra, kiểm soát nguồn thải trực tiếp gây suy thoái tài nguyên, ô nhiễm môi trường vùng biển ven bờ tỉnh Bình Định	578.548.118	-11.076.000	567.472.118	Thanh toán theo khối lượng thực tế
IV	Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề	95.000.000	-20.209.000	74.791.000	
	Trợ cấp cho công chức được cử đi học	95.000.000	-20.209.000	74.791.000	Đã thanh toán hết chi phí thực tế
	Tổng cộng	5.250.290.118	-1.240.080.000	4.010.210.118	